

Số: 1362/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 11 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, được thay thế và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định 285/QĐ-BGTVT ngày 23 tháng 2 năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Quyết định số 155/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1011/TTr-SGTVT ngày 05 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, được thay thế và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam.

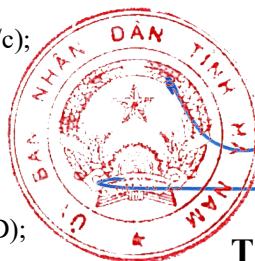
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ tại Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /#

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ - Cục KSTTHC (đề b/c);
- TTTU, HĐND tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VNPT tỉnh Hà Nam;
- VPUB, LĐVP, KSTT, TTPVHCC, KGVX (D);
- Lưu: VT, KSTT (P) .



CHỦ TỊCH


Trương Quốc Huy

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, ĐƯỢC THAY THẾ VÀ BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH HÀ NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện ¹	Phí, lệ phí nếu có (đồng)	Căn cứ pháp lý
I Lĩnh vực Đăng kiểm						
1.	1.001001	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo	05	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	- 50.000 đồng/01 Giấy chứng nhận - xe ô tô con dưới 10 chỗ: 100.000 đồng/01 Giấy chứng nhận).	- Thông tư 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn - Thông tư 42/2018/TT-BGTVT ngày 30/7/2018 Sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm
II Lĩnh vực đường bộ						
1	1.010707	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
2	1.010708	Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp,

		khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia		Hà Nam		cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
3	1.010709	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
4	1.010710	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
5	1.010711	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
6	1.002861	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
7	1.002859	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
8	1.002877	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
9	1.002869	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới

10	1.002046	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
11	1.002286	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
12	1.002268	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào, Campuchia	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
13	1.001737	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
III Lĩnh vực đường thủy						
1	1.009442	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa	03	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	- Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 15/06/2004. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2005.
2	1.009443	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	03	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 - Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa
3	1.009444	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	- Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 15/06/2004. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2005.

4	1.009445	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa	03	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11. - Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
5	1.009446	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	
6	1.009447	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	
7	1.009448	Thiết lập khu neo đậu	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	- Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11. - Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
8	1.009449	Công bố hoạt động khu neo đậu	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	
9	1.009450	Công bố đóng khu neo đậu	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	
10	1.009451	Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa	03	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	
11	1.009461	Thông báo luồng đường thủy nội	03	Trung tâm	Không	- Luật giao thông đường thủy nội địa số

		địa chuyên dùng		Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam		23/2004/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 15/06/2004. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2005. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
--	--	-----------------	--	-------------------------------	--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện ¹	Phí, lệ phí nếu có (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực đường bộ					
1	1.002063	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
2	1.002856	Cấp giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới

3	1.002852	Cấp lại giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
4	1.001023	Cấp giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
5	1.001577	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
6	2.001921	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	04	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	- Quyết định 155/2022/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ GTVT. - Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ GTVT. - Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 của Bộ GTVT.
7	2.001963	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	04	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	- Quyết định 155/2022/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ GTVT. - Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ GTVT. - Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 của Bộ GTVT.
8	2.001915	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý	03	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	- Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của UBND tỉnh Hà Nam. - Quyết định 115/2022/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ GTVT. - Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ GTVT.

		của Bộ Giao thông vận tải				- Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 9/10/2017 của Bộ GTVT.
II.	Lĩnh vực đường thủy nội địa					
1	1.003658	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	100.000 đồng/lần	- Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/ - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11.
2	1.004242	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện ¹	Phí, lệ phí nếu có (đồng)	Căn cứ pháp lý
1.	1.009452		Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	07	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	- Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11.
2.	1.009453	Chấp thuận chủ trương xây dựng bến thủy nội địa	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa, phục vụ thi công công trình chính	03	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

3.	1.009454	Cấp giấy phép	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	03	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	100.000 đồng/lần	
4.	1.009455	hoạt động bến thủy nội địa	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	03	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	100.000 đồng/lần	
5.	1.009460	Công bố đóng luồng, tuyến đường thủy nội địa chuyên dùng nổi đường thủy nội địa địa phương	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	07	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	- Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 15/06/2004. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2005.
6.	1.009459	Công bố mở luồng, tuyến đường thủy nội địa chuyên dùng nổi với luồng địa địa phương	Công bố mở luồng chuyên dùng nổi với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nổi với luồng địa phương	05	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11. - Thông tư số 198/2016/TT- BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
7.	1.009462	Chấp thuận chủ trương xây dựng cảng thủy nội địa	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	Tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: 07; Không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: 02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	
8.	1.009463	Cho ý kiến trong giai đoạn lập dự	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy	03	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà	Không	- Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 được

		án đầu tư xây dựng công trình đảm bảo an ninh, quốc phòng trên ĐTNĐ quốc gia	nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa		Nam		Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 15/06/2004. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2005. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11. - Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
9.	1.009464	Công bố hạn chế giao thông ĐTNĐ trong trường hợp đảm bảo an ninh quốc phòng trên đường thủy NĐDP Công bố hạn chế giao thông ĐTNĐ trên đường thủy nội địa địa phương trong trường hợp thi công công trình và tổ chức hoạt động thể thao, lễ hội, diễn tập.	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	
10.	1.009465	Chấp thuận phương án đảm bảo ATGT đối với thi công công trình ĐB an ninh, quốc phòng trên ĐTNĐ quốc gia	Chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông	03	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	Không	

11.	1.009458	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không còn nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	100.000 đồng/lần	- Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
12.	1.009456		Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	02	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

IV. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Cấp Giấy phép vận tải loại A hoặc giấy phép loại B,C lần đầu trong năm	Nghị định 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
2	Cấp Giấy phép vận tải loại B,C,D,E,F,G từ lần thứ 2 trở đi trong năm	Nghị định 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
3	Cấp lại Giấy phép vận tải loại A,B,C,D,E,F,G	Nghị định 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới